

Số: /BC-UBND

Bình An, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ TỔNG THỂ ĐẦU TƯ
Năm 2024

Kính gửi: Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Bình Sơn.

Thực hiện Công văn số 75/UBND ngày 09 tháng 01 năm 2025 của UBND huyện Bình Sơn về việc báo cáo công tác giám sát và đánh giá tổng thể đầu tư năm 2024. UBND xã Bình An báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN CÁC CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ THEO THẨM QUYỀN:

Năm 2024, UBND xã thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến đầu tư, tuân thủ theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

II. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ QUY HOẠCH

1. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch thuộc lĩnh vực quản lý.

Về việc lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch thuộc lĩnh vực quản lý theo trình tự nhất định, đúng đủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Việc quản lý thực hiện các quy hoạch theo quy định.

Việc quản lý thực hiện các quy hoạch theo một trình tự nhất định ưu tiên

3. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết: Không

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ

Tổng hợp số liệu về kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 là 4,519 tỷ đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (nguồn vốn kéo dài), trong đó:

- Vốn ngân sách tỉnh: 2,787 tỷ đồng
- Vốn ngân sách huyện: 1,732 tỷ đồng
- Kết quả giải ngân vốn đầu tư trong kỳ 3,875 tỷ đồng
- Tình trạng lãng phí, thất thoát vốn đầu tư (nếu có): Không

(Kèm theo Phụ biểu 01)

IV. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU TƯ CÔNG

1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư: đúng theo trình tự quy định của Nhà nước

2. Việc lập, thẩm định, phê duyệt đầu tư chương trình:

3. Tình hình thực hiện các chương trình.

a) Việc quản lý thực hiện chương trình: Lập kế hoạch, phê duyệt kế hoạch đúng theo quy trình Luật Xây dựng

b) Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án thành phần thuộc chương trình: không

c) Tình hình thực hiện chương trình: Thực hiện thanh toán khối lượng công trình.

d) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư

Tình hình phân bổ vốn cho chương trình: 4,519 tỷ đồng

Tình hình giải ngân: 3,875 tỷ đồng

đ) Năng lực tổ chức thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình và việc chấp hành quy định về quản lý đầu tư của chủ dự án thành phần: Năng lực tổ chức thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình đúng theo quy định

4. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết: không

(Kèm theo Phụ biểu 02)

V. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG

1. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư: thực hiện, thẩm định phê duyệt theo chủ trương của UBND tỉnh, UBND huyện đúng theo quy định của Luật Xây dựng.

2. Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư: Đúng quy định, trình tự thủ tục của dự án

3. Tình hình lập, thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán: Đúng theo quy định

4. Tình hình thực hiện các dự án:

a) Việc quản lý thực hiện dự án: Lập kế hoạch chi tiết cụ thể dự án theo đúng việc phân khai vốn.

b) Tình hình thực hiện dự án đầu tư: tiến độ thực hiện đúng theo quy định khi ký kết hợp đồng với các nhà thầu, khối lượng và giá trị khối lượng thực hiện đúng theo khối lượng đã đàm phán ký kết hợp đồng với các nhà thầu; chất lượng công việc thực hiện dự án tốt.

c) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư: việc huy động vốn cho dự án, giải ngân, quyết toán vốn dự án hoàn thành; và việc xử lý một cách nhanh chóng kịp thời.

d) Năng lực tổ chức thực hiện dự án và việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư, của ban quản lý dự án và các nhà thầu: Năng lực tổ chức thực hiện các dự án và chấp hành quản lý đầu tư của ban quản lý và các nhà thầu: đúng theo quy định của nhà nước hiện hành, năng lực thực hiện tốt

đ) Khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện dự án và việc xử lý theo thẩm quyền: không

e) Đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt quá thẩm quyền: không

5. Tình hình khai thác, vận hành dự án đã hoàn thành: không

6. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết: không

(Kèm theo Phụ biểu 03.1, 03.2, 07)

VI. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC NGOÀI ĐẦU TƯ CÔNG: Không

VII. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ: Không

VIII. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN KHÁC

IX. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ ĐẦU TƯ CỦA CÁC CHỦ ĐẦU TƯ VÀ CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

1. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo: Tình hình báo cáo định kỳ hàng tháng

2. Đánh giá chất lượng của các báo cáo: Tốt

3. Kết quả kiểm tra, đánh giá dự án đầu tư trong kỳ: Tốt.

X. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁM SÁT ĐẦU TƯ CỦA CỘNG ĐỒNG

1. Tình hình triển khai công tác giám sát đầu tư của cộng đồng: Ban giám sát đầu tư cộng đồng đã triển khai cụ thể và thường xuyên phân công con người tới hiện trường để kiểm tra thi công với tổng số dự án là 15 dự án

2. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo của Ủy ban MTTQ các cấp: UBNDTTQVN xã đã thường xuyên báo cáo định kỳ 15 dự án mà Ban giám sát cộng đồng đã giám sát

3. Đánh giá chất lượng của các báo cáo.

4. Các phát hiện chính của công tác giám sát đầu tư của cộng đồng:

a) Sự phù hợp của quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch liên quan và kế hoạch đầu tư trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật: Về các quyết định đầu tư với quy hoạch Phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch, kế

hoạch sử dụng đất trên địa bàn xã đúng theo quy định của pháp luật và rất phù hợp

b) Việc chấp hành các quy định của chủ đầu tư về: chỉ giới đất đai và sử dụng đất; quy hoạch mặt bằng chi tiết, phương án kiến trúc, xây dựng; xử lý chất thải, bảo vệ môi trường; đền bù, giải phóng mặt bằng và phương án tái định cư; tiến độ, kế hoạch đầu tư: Chấp hành đúng các quy định của chủ đầu tư về chỉ giới đất đai và sử dụng đất; quy hoạch mặt bằng chi tiết, phương án kiến trúc, xây dựng; xử lý chất thải, bảo vệ môi trường; đền bù, giải phóng mặt bằng và phương án tái định cư; tiến độ, kế hoạch đầu tư

c) Những việc làm xâm hại đến lợi ích của cộng đồng; những tác động tiêu cực của dự án đến môi trường trong quá trình thực hiện đầu tư, vận hành dự án: không

d) Phát hiện những việc làm gây lãng phí, thất thoát vốn, tài sản thuộc dự án: không

đ) Việc thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình đầu tư: Trong quá trình triển khai các dự án đã được công khai minh bạch trên thông tin đại chúng như Đài truyền thanh xã, niêm yết các trụ sở cơ quan thôn.

5. Kết quả xử lý sau giám sát đầu tư của cộng đồng: không

6. Các khó khăn vướng mắc, kiến nghị giải pháp xử lý: không

XI. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Các đề xuất về đổi mới cơ chế, chính sách, điều hành của Chính phủ, các Bộ, ngành: không

2. Các đề xuất về tổ chức thực hiện: không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Soán